



Số 888 NĂM THỨ MƯỜI MỐI SỐ 5 XU

三月十六日

NGÀY THỨ BA 7 AVRIL 1930

GIÁ BẢN

DÔNG PHÁP	NGOẠI QUỐC
Mỗi năm 500	550
Mỗi tháng 2.50	4.50
Mỗi tháng 1.50	2.50

Mua báo phải trả tiền trước.
Thứ và mandat gửi cho M.
TRẦN-BÌNH-PHIÊN. — Ai dâng
quảng cáo, việt riêng, tin thương
nghi trước.

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

CHÍNH-THÔNG
HUYỀN-THÚC-KHÁNG
Quân-lý
TRẦN-BÌNH-PHIÊN

聲

Mỗi tuần xuât-bản ba kỳ: thứ BA, thứ SÁU và thứ BÁY

BẢO QUẢN

Số 12; đường Đồng-Đo, Huế

Giá-thập sáu đ

VIỆC TRONG NƯỚC

Việc Chê-gioi

(Tiếp theo trang 1)
thêm việc thương thuyết giữa hai bộ
Tham mưu Anh, Đức. Nhưng khó khăn
trước rằng Hitler có thừa nhận.

Londres, 21-8. — Hai bên Anh và ông
Baldwin hối hận về tình hình quốc tế.
Tưởng như hai vị Tổng trưởng kỵ binh
đã đến cuộc thương lượng với Bộ
Tham mưu Anh, Pháp và Ý vào ngày mai,
tuy nhiên họ không biết làm sao cung không
lên triều huân được nữa.

CUỘC CHIẾN TRANH Ý-A

T và A đều thay đổi chiến lược...
Addis-Ababa, 28-8. — Theo những tin tức
về mặt trận phía Bắc nói vâng, thi tình hình
trên mặt trận đó đã thay đổi bùn và quái.

Các tướng lính T quyết họ thành Gondar
là một nơi rất hiểm yếu trên con
sông vào kinh thành Addis-Ababa, & cách
xa kia là Thana chừng 25 dặm.

Máy bay T đã bay tới thành Gondar và
nặng bom công phá rực. Lính T quân
tả T trước kia và một số nhà tu đã bị
phá tan thành.

Và sắp đại chiến ở Gondar

Addis-Ababa, 28-8. — Quân T hiện đang
di giặc theo biên giới từ Sudan sang
tới Gondar. Trong thành này có 12
ngàn lính A tiếp tay cuộc phòng thủ.

Lại có tin A đang đàm với giá Koram, &
về phía Tây, để theo rải nhiệm giao đội,
và có lẽ đã gần tới Jeketa.

Và bên T thì đang nỗ lực lượng Ba-
dogie không muôn tiễn tới cửa về phía
Nam. Amba-Aladji, mà có triều lâm bình gác
đang công pháo cho ý thức thành Gondar,
chiếm miến hòn Thana, quân lính T từ Ba-
dogie Tambien, Amba-Aladji và biên giới
Sudan đang tiến rất gấp và đón vào khu
vực nói trên.

Chính vì muốn ngăn ngừa cuộc tấn
công này mà A không mới khởi hành đi
Gondar.

Sách tặng

Hiện Nhật-nam-lưu-quán ở Hanoi
vừa rồi có gói tặng báu bảo 6 quyển
sách:

1) «Trần Nguyên chiến kỵ»
lịch sử tiêu thuyết, do ông Nguyễn-
tử Siêu soạn, trong nội việc đưa
Trần Hưng Đạo đánh quân nhà
Nguyễn.

Đây 224 trang, in khổ lớn, giá
bản 0\$50.

2) «Việt Thành chiến sỹ»
cũng lịch sử tiêu thuyết do ông Nguyễn
tử Siêu soạn, kể chuyện vua Quang
trong Nguyễn Huệ đánh quân nhà
Thanh lâu.

Đây 159 trang, in khổ lớn, giá
bản 0\$40.

3) «24 người anh hùng cứu
quốc», tác giả: Quân hùng cao
khiết, vở biếp tiểu thuyết. Day 544
trang, in khổ lớn, giá 1\$20.

4) «Tục 24 người anh hùng
cứu quốc», nêu theo bì «Quân
hùng chính khiết», do ông Nguyễn
tử Siêu dịch. Day 160 trang, in khổ
lớn, giá bản 0\$40.

5) Lại hai quyển «Lịch sử Bộ
Tham Yến thổi», do ông Ngô Tất
Tố soạn, in khổ nhỏ: quyển in
giấy lót dày 320 trang, giá bản
0\$45, còn 1 quyển in giấy xám.

Vậy xin có lời cảm ơn hiệu Nhật-
Nam và giới thiệu cùng độc giả.

T. D.

THUỐC SÂU ĂN RĂNG

Hiệu THÔNG-HOAI Quốc-Ía;

Gia 0\$14

Rất thảo hiệu

LUẬN-BẢN QUANH VỤ ĐẠC ĐIỀN

Bài này nói biện tình đặc điểm ở
tỉnh Quảng-Ngãi mà có thể suy ra
các tỉnh khác, xin đăng như dưới:

Về những khoản tình lệ trong dịp
đặc điểm, gần 2 năm nay, thường
nghe dân quê than phiền nhiều
nỗi, chẳng Chabol phủ có dè ý
chinh đâm, trả bớt mồi tệ ít nhieu,
nhưng ở trong còn lầm đều bất tiện.

Và rồi, ký giả được tiếp chuyện
một viên thợ kỵ đã đóng vai thừa
hành trong việc đặc điểm, khi làm
tại nhà Bia-chabol, khi thừa phái
đi dân mày lảng nhẫn khai, có lúc
đi khâm xét các khoanh ruộng
hoang và những đám ruộng họ
danh nhau đang kêu nài. Thường
nghe những lời dân than phiền về
những việc khai di khai lại, xét ra
có lầm việc làm nhọc quan trên,
mà dân cũng than phiền là bất tiện,
hoặc là việc tuy ngày nay không
thấy gì hại, mà tương lai không
khỏi kiện thư... Những điều này
nghe, toàn do sự đã từng trải, nếu
được nhà đương cuộc lưu ý, thì
lời nói ngay thật ấy không phải là
nhìn hồn.

1) Xin ghi bẩn dề về số hiệu đám
ruộng tại lắc phái đặc tăng khoanh.—
Nguyên lâu nay phải di dạc và
từng khoanh xong, gởi bẩn vè,
số Cadastre mới ghi số liệu từng
khoanh vào bẩn dề. Một dằng và
và một dằng cho số hiệu, nên
thường hay lầm, như đường đi,
mương nước, ao, vũng, chum đá,
đất soi v. v. mà số Cadastre
cũng cứ ghi số hiệu vào. Vì thế nên
những số hiệu ấy không có người
nhận, nhà nước cũng bằng theo đó
mà cho là số vô nhon lừa nhau,
bất lý bộ phải khai, mà nhau dân
lại dâm đơn khát trú, quan trên
lại phải sức phải di khâm xét lại rất
phiền mà vô ích.

2) Càng là ngọn rào

**Đức lại phù ủy Pháp
mà bài xích Nga riết**

Nhà Pháp Nga cũng ký hiệp định. Đức
cho là ghi mỗi ngày hôm cho Đức, nên
maya có 12 mà bao quản xâm chiếm xu
về phi chiếm nơi sông Rhine không hề
điều kiện Lesarao là gì.

Thành lập vi vua của Đức, Quốc liên
cùng may nước có ký hiệp ước Locarno,
thời phản trả quyền pháp chế tài. Đức
đã không chịu nhượng bộ, các nhà yếu
nhấn lại kế tiếp đồng ra diễn thuyết bài
bằng:

Nguyên thủ Hitler thi nói Đức muốn hòa
binh, song công việc trong nước Đức
không canh cấp gi nước ngoài. Hàng không
đã trưởng Qua Lai lại phò: nước Đức
gần đây công trường tên lửa đã lập
khai trong lúc đóng người
khai, thư ký hoặc ghi sót, hoặc vì
có có ngày nay mà bô lợt từ khai ấy
đi; sau khai bô mạc, lý bộ và điện
chủ thấy ruộng đất bô sót, lời nhà
chủ chục, quan trên lại quát là bô
khai, cái easa này vẫn thường
thấy lùn.

Vậy nên làm thêm 2 bẩn khai,
quản chủ Hội đồng một bẩn, một
bản phé vào, giao cho điện chủ
năm, như thế thi ai đã khai rồi
không bô sót, mà khai phải khai

đi lui lại.

3) 10 bẩn dề tại nhà cho dân
không hết phái đại diện.—Có nhiều
làng có số hiệu v.v. như thưa
nhập khai nhận chưa hết. Nhưng
theo lệ định ngoài bạn 2 tháng
p. ài, thì gấp quá, thành thử
những số hiệu chưa nhận; lý bộ
và dân chủ không biết đâu mà rõ,
rồi giận hờn nhau cãi, ngày sau
không khôi danh nhau sạch kiện,
phiền lụy đến quan tra xét. Vậy
xin xin đợi khi nào diễn chủ nhận
hết sẽ dè nẹp đỡ bẩn vè tính.

4) Bốn kia.—Những đơn kêu
lộn lộn, lộn lộn, và xin gop
những đám ruộng liền tiếp một
trichluc v. v., được phép đơn kêu
đơn tại nhà Bia - chánh, có lý
trưởng dùng nhau là được (trừ đơn
hiệp danh), khôi phái xin chủ
phé xác quan phủ huyện. Vì thời
tỉnh này khoanh kêu nai trên, quan
còn tin ở lý bộ có sát nhau thì
phé cho, rồi giao về nhà Bia-chánh
xét, nhưng phiền dân phải chờ
thực đợi chờ phê dè, khô quá!

5) Ruộng đất lồng và họ.—Ruộng
nên giao cho lồng, kinh là, là khai
hay nghiệp chủ dùng, để khôi lồng
lộn họ này với họ kia, vì cũng đồng
tela một họ. Khoanh này Hội đồng có
nói: Khi diễn chủ là lồng, ấp, miếu,
chùa, thì viết lồng... ấp... miếu
chùa v. v. nhưng không viết tên
ly trường, thầy chùa, hay là hương
chúc... Vì vậy các ruộng đất
chứa một họ khai nghiệp chủ bay tài
chủ cũng cũng viết Huynh-bôn-
tộc, Phram-bôn-loc v. v., như
vay làng A, xóm B, chùa C,
không khi nào trong một làng
mà giống tên nhau, đến như họ tài
trong một làng mà có 2, 3 họ
(Xem tiếp trong 3 cột 1)

AI MUỐN BIẾT?

Muốn biết bệnh Phòng-Tich
và muốn biết thuốc Phòng-
Tich Con-Chim có công hiệu
thú nhỏ, xin cứ đến bài này
Đại-ly Tim Con-Chim Sóng ở
ký báo trước hoặc ký báo sau
trang 4 số 15.

QUANG-TỊT

Nhân gặp ông QUANG-TỊT
Có việc cần gặp ông ngay hoặc
biết tin ông. Xin ông đến gặp
hay gửi thư liên cho M. B.N.T.
ở Tòa-soạn Cửu-hành tạp-chí
QUANG-NGAI

CUỘC XỔ SỐ ĐỒNG - PHÁP

Kỳ phát hành thứ nhất

XỔ NGÀY 11 THÁNG BÁY TÂY NĂM 1936

800.000 vé, mỗi vé giá một đồng (1\$)
60 phần trăm chia cho các số trúng theo bản kê sau này :
1 số trúng được 100.000\$
1 — 40.000
1 — 20.000
8 — 2.000
16 — 1.000
80 — 400
800 — 80
800 — 40
8.000 — 20

Các công sở mà thường công
chứng bằng vàng lái như số Kho
Bạc, Thương Chánh, Giấy Thép
ván ván... và các viên chức, báu
sau, nhưng chiều ngày mồng 7
tháng 7 tất năm 1936 là tօa chí
người khác đều có bẩn vé số.
Muốn biết tên những người nào
có bẩn, thì đến mấy nơi thường
hay giàn yết thi mà xem.

NÊM CHỦ TỊ
Hạt thời bẩn véc, khắp trong
xứ Trung kỳ, từ nơi trước, chỗ
sau, nhưng chiều ngày mồng 7
tháng 7 tất năm 1936 là tօa chí
người khác đều có bẩn vé số.
Muốn biết tên những người nào
có bẩn, thì đến mấy nơi thường
hay giàn yết thi mà xem.

DOẠT GIẢI NHẤT

Kỳ Hội-Chợ Huế vừa rồi, biện KHUYNH-DIỆP đã được
chấm giải nhất. Hội-dồng chấm thường có 9 ông, ông nào
cũng cho KHUYNH-DIỆP 10/10, cộng thành 90/90 là cái diêm
số cao tột bao.

Trong mấy ngày Hội-Chợ, tại gian hàng KHUYNH-DIỆP
lại đã bán lô, bằng giá quảng cáo, được trên 2.000\$00. Đó
với những hàng bán giá từ 3, 4 xu đến vài ba bao, thời số bao
thu trên 2.000\$00 trong 10 ngày Hội-Chợ, — trong đó lại bao
mất đi mấy ngày mưa lanh, — cũng là khá nhât.

Được cái kết quả rực rỡ như vậy, chính nhò bà con ai
nấy bắt lòng chiết cổ. Nên xong Hội-Chợ, biện KHUYNH-
DIỆP xin có lời cảm tạ chung bắt thay bà con.

HIỆU KHUYNH-DIỆP

Cần nhiều Đại-ly, Chi-diêm khắp xứ Đông-Pháp

Nhà thuốc NAM-TIỀN-BƯỜNG Hanoi là nhà thuốc Nam ra đời đã
lâu năm, to nhất và danh tiếng nhất trong nước. Cần đặt nhiều Đại-ly,
Chi-diêm ở các tỉnh, các phủ, huyện, các chợ to, bến lớn khắp xứ Đông-
Pháp, ngay vào muôn làm, xin cứ đến hoặc gửi thư cho các nơi sau này:

Về xứ Trung-ky, từ Thanh-hóa đến Hà-Linh thì bồi tại Đại-ly NAM-
TIỀN-BƯỜNG, 36, Rue Sarrail Vinh — từ Ba-don đến Phan-thiết thì bồi
tại Tòng-đại-ly NHƠN-THỌ-BƯỜNG, Rue Bằng-Khánh Tourane — Về tỉnh
Thừa-thiên thì bồi tại Phan-cyo NAM-TIỀN-BƯỜNG, 44, đường Giê-
long Bu — Về xã Lào-Lao thì bồi tại M. BẮC-TIỀN, Maison Nhật-nhật-ida
à Thakhek — Về Nam, Bắc-kỳ và Cao-mèn (Cambodge) thì bồi tại Tòng-
Cục NAM-TIỀN-BƯỜNG, 46 Rue des Phúc-kien, Banol.

Còn như ngài nào muốn dùng thuốc gì, xin cứ đến chiết cổ đến các
nơi kề trên, hoặc đến các nhà Đại-ly NAM-TIỀN-BƯỜNG ở các tỉnh sẽ
có đủ các thứ thuốc rất linh nghiệm. Ở xa xin gửi thư và timbre để chúng
tôi sẽ gửi catalogues đến hồn.

Tổng cục NAM-TIỀN-BƯỜNG chủ-nhơn kinh cáo.

THUỐC XỔ

MARQUE DÉPOSÉE

Làm bằng Dầu
Đa-Đa & nước rất
trong, mùi rất thơm,
xà địa dâng, không haj
ly-vi.

AI ngài đến mài dầu cũng thích
dùng THUỐC XỔ HIỆU CHỦ THỌ

Chai lớn 0\$20
Chai nhỏ 0.15

NHÀ THUỐC Vinh-Thọ TOURANE

HAI MÓN RUỘU THUỐC RẤT HAY

của nhà thuốc VỎ-VĂN-VÂN Thudaumot-Nam-ky

I.— Trưởng Sanh được tưu.— Rượu thuốc này tinh-chất dai-bò. Đầu Ông, Đầu bà, người già cả,
khi huyết suy kém, trong minh bẩn thẩn mệt nhọc, hình vóc gầy ốm, uống rượu thuốc này
trong ít lâu sẽ thấy công hiệu. Rượu thuốc này rất mạnh, không nên uống đến quá say, phải
tùy theo sức mình mà dùng.

II.— Phong-Tháp được tưu.— Chứng nhức, mỏi, té, bại, uống thuốc thang, thuốc hoan, rất lâu
lãnh. Thuốc biện cùng rượu trong giày lát dâng chayen khắp chau lân. Món thuốc rượu này
chuyên trị chứng nhức, mỏi, té, bại rất công hiệu. Bất luận ngày đêm, tùy theo sức mình,
muốn uống nhiều, uống ít cũng dâng.

Giá cả hai thứ: Chai lớn 1/2 lít 1\$. — Chai nhỏ 1/4 lít 0\$50

Chi-euve VỎ - VĂN - VÂN được-phòng

VIỆC TRONG NƯỚC

(Tiếp theo trang 2)

bản ở phủ Quai, vì tên Ba Nghị khai với bà, bà giải rõ giam tại lão thành nói sau:

Về Bình mày lão dân, Ba Nghị còn khai như thị Liêm đơn những tin tức và những tang vật bị mất... Ngay từ một thám tra hỏi tên khai không chay, đánh phái khai thiệt tình. Theo lời Nghị khai thì vì có người nhà tên là Tú, tên thị Liêm, báu thai cho tên là Tú được tên, nên Ba Nghị khai như sau:

D.N.

Người giáo sư Mỹ chết đã lâu rồi!

QUẢNG-NAM. — Ông Nguyễn Viễn ở làng Hội-Lâm, tổng Tiên-quy, huyện Tiên-phuoc, trước kia làm giáo sư, nay ở nhà có dạy dỗ ba tên học trò, qua trán có đốt bối đồi lùa, rót thó, không dạy, ở nhà làm ăn, ở chung một nhà với người anh là ông Nguyễn Viễn.

Năm 1932 rải bị bệnh, Ông giáo Viễn qua đời. Còn người anh ông là Viễn, rót đồi lùa ruộng lúa ruote, số phận một người dân, không làm điều gì trái phép, lèng, xóm, lồng, hòn đảo biển.

Vậy mà mới đây, có trái qua đồi cua giáo Viễn ra lòi một thám Faifoo. Ông giáo V. đã qua đời không còn, lại bắt người anh. Ngày 2-4-38, ông Viễn đã ra Faifoo, chưa rõ quan trên bối cảnh.

Một thầy thừa phái thất cõi chết

HUẾ — Ông Nguyễn Phàm, lâm thiền phái tại phủ Thừa, đêm 6-4-38 rót đồi lùa ruộng lúa ruote, bị bắt tại vườn bông bên mé đường Jules Ferry, trước dinh thầy lâm viê.

Thầy quán làng Trà Kiệu đóng lịnh Quảng-nam, 42 tuổi, có 2 người vợ, con cái hầu hết, nhà cũng kha. Nguyễn lâm thiền phái ở Kontum, đời ra đây năm 1932, làm nghề nông, lương mồi tháng 30\$, làm việc cho nhà.

Thầy có rót đồi lùa ruộng lúa ruote, thời gian bay lòi, là lùa ruote, chẳng có gì là üç hiếp.

b) Năm 1932 rót đồi lùa, nguyên P bao cho A giá 100\$, sau A có vay của B số bạc 50\$, vì cờ bạc bốc dời bối A phải ép lòng bón lại cho B 50\$, sau B có chuyện cần phái đem cầm cho C là 20\$, chờ thời ra đâm đồi lùa vẫn dâng giá 100\$, vì cờ bạc dồn đâm số 20\$ mà bón đồi lùa.

Vậy mà phải đợi đến năm 1933, lùa bay lòi, là lùa ruote, chẳng có gì là üç hiếp.

c) Năm 1932 rót đồi lùa, nguyên P bao cho A giá 100\$, sau A có vay

của B số bạc 50\$, vì cờ bạc bốc dời

bối A phải ép lòng bón lại cho B 50\$, sau B có chuyện cần phái đem cầm cho C là 20\$, chờ thời ra đâm

đồi lùa vẫn dâng giá 100\$, vì cờ bạc

khai bón đồi lùa, không trả, chờ

đến năm sau mới trả, không trả, chờ

đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

chờ đến năm sau mới trả, không trả,

